

Số: 827 /CBTT-HCCB

Tp.HCM, ngày 19 tháng 07 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam
  - Mã chứng khoán: CSV
  - Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Điện thoại liên hệ: 028.38296620
  - Fax: 028.38243166
  - E-mail: [sbcc@sochemvn.com](mailto:sbcc@sochemvn.com)
- Nội dung thông tin công bố:

Văn bản giải trình biến động lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính Hợp nhất quý 2 năm 2024 so với cùng kỳ năm trước.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam vào ngày 19/07/2024 tại đường dẫn:  
<http://www.sochemvn.com/quan-he-co-dong/>  
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Tài liệu đính kèm:**

- Văn bản số 826/GT-HCCB ngày 19/07/2024.



Lê Tùng Lâm

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **826** /GT-HCCB

Tp.HCM, ngày **19** tháng 07 năm 2024.

Về việc giải trình sự biến động lợi  
nhuận sau thuế BCTC hợp nhất quý 2  
năm 2024 so với cùng kỳ năm trước

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty: Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (CSV)  
Trụ sở chính: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (028) 38296620 - 38225373  
Fax: (028) 38239109 - 38243166  
Website: [www.sochemvn.com](http://www.sochemvn.com)  
Email: [sbcc@sochemvn.com](mailto:sbcc@sochemvn.com)

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm 2024, Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (mã chứng khoán CSV) xin được giải trình biến động lợi nhuận sau thuế BCTC hợp nhất quý 2 năm 2024 so với quý 2 năm 2023 như sau:

Loại báo cáo	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch (1) – (2)	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
	Quý 2/2024 (1)	Quý 2/2023 (2)		
Báo cáo tài chính hợp nhất	76.658.490.675	55.587.100.211	+21.071.390.464	+37,91%

Nguyên nhân:

STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2024	Quý 2/2023	Chênh lệch
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) – (IV)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	480.504.182.130	357.786.805.911	122.717.376.219
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu			
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	480.504.182.130	357.786.805.911	122.717.376.219
4.	Giá vốn hàng bán	345.345.741.537	265.186.925.146	80.158.816.391
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	135.158.440.593	92.599.880.765	42.558.559.828
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	6.767.887.585	13.354.424.819	-6.586.537.234
7.	Chi phí tài chính	369.548.346	1.498.986.899	-1.129.438.553
8.	Chi phí bán hàng	25.959.172.745	19.698.339.754	6.260.832.991
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.002.937.278	19.962.146.393	-959.209.115
10.	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	96.594.669.809	64.794.832.538	31.799.837.271
11.	Thu nhập khác	77.829.438	4.115.996.269	-4.038.166.831
12.	Chi phí khác	55.713.576	104.617.401	-48.903.825

STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2024	Quý 2/2023	Chênh lệch
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) - (IV)
13.	Lợi nhuận khác	22.115.862	4.011.378.868	-3.989.263.006
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	96.616.785.671	68.806.211.406	27.810.574.265
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	17.998.383.769	14.389.382.822	3.609.000.947
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	1.959.911.227	-1.170.271.627	3.130.262.854
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	76.658.490.675	55.587.100.211	21.071.390.464

Lợi nhuận kế toán trước thuế quý 2/2024 tăng 27.811 triệu đồng (tương ứng tăng 40,42%), và lợi nhuận sau thuế quý 2/2024 tăng 21.071 triệu đồng (tương ứng tăng 37,91%) so với cùng kỳ năm trước do một số nguyên nhân chính: (doanh thu và chi phí đã loại trừ giao dịch liên kết)

- Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ quý 2/2024 tăng 122.717 triệu đồng (tỷ lệ tăng 34,30%), nguyên nhân chủ yếu do:

+ Tại công ty mẹ: doanh thu tiêu thụ tăng 52.213 triệu đồng (tăng 19,48%) do sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chính tăng như: NaOH tăng 42%, HCl tăng 36%, Clor lỏng tăng 27%, H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> tăng 38%, Javel tăng 16%, PAC tăng 56%; nhưng giá bán bình quân các sản phẩm chính giảm.

+ Tại công ty con: doanh thu tiêu thụ tăng 70.503 triệu đồng (tăng 78,45%) do sản lượng tiêu thụ các sản phẩm chính tăng như: phốt pho vàng tăng 91% nhưng giá bán bình quân phốt pho vàng giảm 15%.

- Chi phí giá vốn hàng bán tăng 80.159 triệu đồng (tỷ lệ tăng 30,23%), chủ yếu do sản lượng tiêu thụ tăng như trên.

- Doanh thu hoạt động tài chính so với cùng kỳ năm trước giảm 6.587 triệu đồng (giảm 49,32%), do chủ yếu trong kỳ lãi tiền gửi giảm.

- Chi phí tài chính giảm 1.129 triệu đồng (giảm 75,35%) chủ yếu do lãi tiền vay giảm.

- Chi phí bán hàng tăng 6.261 triệu đồng (tăng 31,78%).

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 959 triệu đồng (giảm 4,81%).

Trên đây là một số nguyên nhân chính, chủ yếu dẫn đến lợi nhuận sau thuế BCTC hợp nhất quý 2/2024 tăng so với quý 2/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

**Nơi nhận**

- Như trên
- HĐQT, CBTT
- Lưu VT, Thư ký



**Lê Tùng Lâm**